

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày: 25 - 5 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Thanh Hương

Bà Hoàng Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Bích Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TL-STHS ngày 23 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn H (Tên gọi khác: Không) sinh năm 1976 tại Ninh Bình. Nơi cư trú: Số nhà M, ngõ T, đường ĐTH, phố S, phường ĐT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức B và bà Nguyễn Thị H; vợ: Ngô Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/6/2017, Công an phường TT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 17 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lê Văn H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày 15/02/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. “Có mặt”.

Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn V, anh Phạm Thế H. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H khai nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 02/02/2021, Lê Văn H đang ở nhà thì Nguyễn Đức T sinh năm 1981 trú tại thôn YC, xã KC, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình sử dụng điện thoại số thuê bao 0779.267.000 gọi đến số thuê bao 0904.769.876 của H nói “Có chơi không”. H hiểu ý T hỏi “Có lấy ma túy đá không” nên trả lời “Vây lấy cho anh 200.000 đồng”. T đồng ý và hẹn H đến khu vực Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình ở khu vực đường ÊT, phố YK, phường NT, thành phố Ninh Bình để lấy ma túy. Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WaveS biển kiểm soát 54V7-1959 đến khu vực Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. Khi đến nơi H đưa T 200.000 đồng, T cầm tiền đưa lại cho H 01 túi nilon màu trắng kích thước(2x2) cm miệng túi có viền màu xanh bên trong là chất tinh thể dạng cục màu trắng. Mua được ma túy H cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 55 phút cùng ngày khi H đi đến khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình thì gặp Tổ công tác Công an phường NT, thành phố Ninh Bình phối hợp với công an xã NT, thành phố Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực trên thấy H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, H đã ném gói ma túy đang cầm ở tay trái xuống mặt đường nơi H đứng thì bị Tổ công tác phát hiện thu giữ. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường NT, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS biển kiểm soát 54V7-1959, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iter màu đen bạc.

Tiến hành cân xác định chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Văn H có khối lượng là 0,3 gam ký hiệu M1, gửi đi giám định để xác định loại chất ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 196/KLGD-PC09-MT ngày 05/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2974 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/ 05/2018 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1680 gam là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 196/ KLGD- PC09- MT theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 22/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Lê Văn H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 02/02/2021.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói ban đầu thu của Lê Văn H.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iter màu đen bạc thu của Lê Văn H.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú; phù hợp với lời khai người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ; bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 55 phút

ngày 02/02/2021 tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình thuộc phố YK, phường NT, thành phố Ninh Bình, Lê Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,2974 gam là ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Lê Văn H với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma túy. Tuy nhiên, vì muốn thoả mãn ý thích cá nhân, bị cáo cố tình mua ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 12/6/2017 bị Công an phường TT, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và giúp bị cáo từ bỏ ma túy, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, Về nguồn gốc ma túy, H khai nhận nhờ Nguyễn Đức T trú tại thôn YC, xã KC, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình sử dụng điện thoại có số thuê bao 0779.267.000 mua hộ. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã triệu tập Nguyễn Đức T lên lấy lời khai, tiến hành đối chất giữa H và T. T khai nhận ngày 02/02/2021 có sử dụng điện thoại số thuê bao 0779.267.000 gọi cho H rủ H đi uống nước, sau đó do có việc bận nên T không đi uống nước cùng H. Ngày 02/02/2021, T không gặp H và không mua hộ ma túy cho T. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh hành vi của T. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không có căn cứ xem xét xử lý đối với Nguyễn Đức T.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS biển kiểm soát 54V7- 1959, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Nhật Â sinh năm 1989 trú tại thôn ĐH, xã NP, thành phố Ninh Bình (là bạn của Lê Văn H) mua lại của anh Nguyễn Thế M trú tại số M, đường NTA, phường B, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh (xe chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ). Anh Â không biết việc H sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Â là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu của Lê Văn H còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cùng vỏ bao gói ban đầu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen bạc thu của Lê Văn H, là của Lê Văn H dùng để liên lạc mua ma túy nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 02/02/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định và vỏ, bao gói ban đầu thu của Lê Văn H.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen bạc thu của Lê Văn H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 25/5/2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hiền

